TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:18/2019/HS-ST
Ngày: 06/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ST

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhẫn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Ngư**

2. Ông **Lâm Ngọc Hà**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Quốc Thanh**, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh ST.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Bé Năm** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh ST, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2019 (theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS, ngày 15/7/2019), đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Quốc G**, sinh năm 1983, tại tỉnh ST. Nơi cư trú: ấp Đắc L, xã Hồ Đắc K, huyện Châu T, tỉnh ST; Nghề ngH: Không nghề ngH; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Thanh Hóa và bà Lê Thị Kim X; có vợ và 01 người con; Tiền án: có 02 tiền án: vào ngày 25/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố ST, tỉnh ST xử phạt 04 năm tù, về "Tội cướp giật tài sản", quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 11/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh ST xử phạt 09 tháng tù, về "Tội trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích); Tiền sự: không. Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh ST, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ và chuyển tạm giam kể từ ngày 30/3/2019 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bị hại:

1. Ông **Phạm Phú K**, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp Bình T, xã Bình Thạnh T, huyện Lấp V, tỉnh ĐT(có mặt).

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Phạm Ngọc Đ**, sinh năm 1947; nơi cư trú: ấp Bình T, xã Bình T T, huyện LV, tỉnh ĐT (vắng mặt).

2. Bà **Lê Thị Kim X**, sinh năm 1955; nơi cư trú: số 804, ấp An trạch, xã An H, huyện Châu Thành, tỉnh ST (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng)*:

1. Ông **Lý H**, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp An Trạch, xã An H, huyện Châu Thành, tỉnh ST (vắng mặt).

2. Ông **Tô Chí Đ**, sinh năm 2004; nơi cư trú: ấp Phụng H, xã An H, huyện Châu Thành, tỉnh ST (vắng mặt).

3. Ông **Tô Hữu N**, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp Phụng H, xã An H, huyện Châu Thành, tỉnh ST (người giám hộ người làm chứng Tô Chí Đ - vắng mặt).

4. Ông **Trần Phi H**, sinh năm 1991; Nơi cư trú: ấp Vĩnh Hào, xã Vĩnh Hậu, huyện An Phú, tỉnh An G (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 30/3/2019, bị cáo Hồ Quốc G đi từ thành phố ST đến Nhà trọ "Long Hồ", thuộc khu vực ấp An Trạch, xã An H, huyện Châu Thành, tỉnh ST, để tìm mẹ ruột là bà Lê Thị Kim X (chủ Nhà trọ "Long Hồ") nhằm mục đích xin tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến nơi (lúc này khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày), do không gặp bà X ở nhà, nên G đi vào nhà kho của nhà trọ để tìm bà X, thì G phát hiện thấy chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 66V1-204.30 của người bị hại Phạm Phú K đang dựng (ông K làm nghề buôn bán mùng, nệm và đang ở trọ tại Nhà trọ "Long Hồ"), trên xe có để các tài sản gồm: 03 tấm nệm, 02 cái mùng (loại mùng chụp), 01 cái loa phát nhạc và 01 cái máy phát nhạc, nên G nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô và các tài sản nói trên để mang đi bán lấy tiền tiêu xài (mua ma túy để sử dụng). Lúc này, do xe không có gắn chìa khóa mở công tắt nguồn, nên G đi ra phía trước nhà trọ tìm công cụ, thì phát hiện thấy cây kéo bằng kim loại, nên G cầm lấy và sử dụng cắt nguồn dây điện ổ khóa xe. Tiếp đó, G lén lút lên xe ngồi và dùng 02 chân đẩy xe cùng các tài sản trên xe đi ra Quốc lộ 1A, rồi khởi động máy và điều kH xe chạy về hướng thành phố ST để tìm nơi tiêu thụ. Khi G điều kH xe chạy được khoảng 500 mét, thì lốp xe bị thủng, nên G dừng xe lại trước cổng lò bánh pía "Lương Trân". Tại đây, G gặp và hỏi ông Lý H (chủ lò bánh pía "Lương Trân") để cho G gửi nhờ 03 tấm nệm và 02 cái mùng để ở trước sân lò bánh, thì ông H đồng ý. Sau đó, G dẫn xe đến trước cổng khu công ngH An NgH để vá lốp xe, rồi sau đó G quay lại lò bánh pía "Lương Trân" lấy số tài sản nói trên chở ra thành phố ST để tìm nơi tiêu thụ.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi G điều kH xe đến khu vực thuộc ấp Phụng H, xã An H, huyện Châu Thành, tỉnh ST, thì bị lực lượng Công an xã An H phát hiện, do nghi vấn G có hành vi trộm cắp tài sản, nên lực lượng công an yêu cầu

dừng xe để kiểm tra và mời G về trụ sở Công an xã An H để làm việc và ghi lời khai, thì G đã thừa nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô và số tài sản nói trên của người bị hại Phạm Phú K. Xét thấy hành vi của Hồ Quốc G có dấu hiệu của "Tội trộm cắp tài sản", quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, nên Công an xã An H đã chuyển hồ sơ vụ việc nói trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh ST để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và ra quyết định tạm giữ đối với hồ Quốc G để tiến hành kiểm tra, xác minh theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/2019/HĐĐG-TCKH, ngày 03/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh ST, kết luận: tài sản là 01 xe mô tô, nhãn hiệu Dream, số loại C100, biển kiểm soát 66V1-204.30; 01 cái loa phát nhạc, nhãn hiệu POSTER; 01 cái máy phát nhạc, nhãn hiệu MUSIC SPEAKERS; 02 cái mùng (loại mùng chụp), chiều dài 1,8m; 02 tấm nệm (loại nệm gấp 2), nhãn hiệu "PHÚC TÂM, kích thước 1,6m x 02m; 01 tấm nệm (loại nệm gấp 3), nhãn hiệu "PHÚC TÂM, kích thước 1,6m x 02m: tại thời điểm ngày 30/3/2019, có tổng giá trị thành tiền là 7.385.000 đồng.

Đến ngày 05/4/5019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh ST đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Hồ Quốc G, về "Tội trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh ST đã tạm giữ:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Dream, số loại C100, biển kiểm soát 66V1-204.30;
- 01 cái loa phát nhạc, nhãn hiệu POSTER;
- 01 cái máy phát nhạc, nhãn hiệu MUSIC SPEAKERS;
- 02 cái mùng (loại mùng chụp), chiều dài 1,8m;
- 01 tấm nệm (loại nệm gấp 2), nhãn hiệu "PHÚC TÂM", kích thước 1,6m x 02m, có hoa văn màu đỏ;
- 01 tấm nệm (loại nệm gấp 2), nhãn hiệu "PHÚC TÂM", kích thước 1,6m x 02m, có hoa văn màu xanh;
- 01 tấm nệm (loại nệm gấp 3), nhãn hiệu "PHÚC TÂM", kích thước 1,6m x 02m, có hoa văn màu đỏ;
- 01 cây kéo, làm bằng kim loại màu trắng, chiều dài 14cm (trong đó, phần lưỡi kéo bằng kim loại, chiều dài 8,5cm; phần cán kéo có ốp nhựa màu đen, chiều dài 5,5cm).

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh ST đã ra quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ-CQCSĐT, ngày 09/4/2019, giao trả số tài sản nói trên cho người bị hại Phạm Phú K. Riêng vật chứng là cây kéo, thì Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục bảo quản để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Phạm Phú K đã nhận lại đủ số tài sản bị chiếm đoạt, nên không có yêu cầu bị cáo Hồ Quốc G phải bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra để xem xét.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS-CT, ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh ST, đã truy tố Hồ Quốc G, về tội 'Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Hồ Quốc G mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Phạm Phú K đã nhận lại đủ số tài sản bị chiếm đoạt, nên không có yêu cầu bị cáo Hồ Quốc G phải bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra để xem xét.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo, làm bằng kim loại màu trắng, chiều dài 14cm (trong đó, phần lưỡi kéo bằng kim loại, chiều dài 8,5cm; phần cán kéo có ốp nhựa màu đen, chiều dài 5,5cm).

Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh ST là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, N vụ liên quan và những người làm chứng nêu trên, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ. Hội đồng xét xử xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, nên căn cứ Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Hồ Quốc G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi và N vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá về tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Từ những tình tiết trong vụ án cho thấy, hành vi của bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại, đã cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 66V1-204.30; 01 cái loa phát nhạc nhãn hiệu POSTER; 01 cái máy phát nhạc nhãn hiệu MUSIC SPEAKERS; 02 cái mùng (loại mùng chụp); 02 tấm nệm (loại nệm gấp 2) nhãn hiệu "PHÚC TÂM" và 01 tấm nệm (loại nệm gấp 3) nhãn hiệu "PHÚC TÂM" của người bị hại Phạm Phú K, có tổng giá trị theo kết luận định giá tài sản là 7.385.000 đồng. Ngoài ra, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hồ Quốc G đã có 02 tiền án về “Tội cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản”, thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm”, quy đinh tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh ST, truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có đầy đủ sức khỏe để lao động làm ra của cải nhưng lại muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Như vậy, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi trên là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm khắc.

Cũng cần xem xét hiện nay tại địa bàn nông thôn và các khu dân cư đã xảy ra rất nhiều vụ trộm cắp tài sản gây hoang mang trong dư luận, làm giảm sút lòng tin của nhân dân với chính quyền. Lẽ ra, bị cáo đã có 02 tiền án về tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo về địa phương sữa chữa lỗi lầm và ra sức phục thiện, nhưng bị cáo không làm được điều đó mà sau khi về địa phương bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, xét thấy cần xử lý nghiêm hành vi trộm cắp này để răn đe, giáo dục và cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với người có quyền lợi và N vụ liên quan ông Lý H: trong quá trình điều tra đã xác định khi bị cáo Hồ Quốc G gặp và gửi ông Lý H 02 cái mùng và 03 tấm nệm để trước sân lò bánh pía “Lương Trân”, thì ông H không biết số tài sản nói trên là do G thực hiện hành vi phạm tội mà có, cho nên không đặt ra để xem xét về trách nhiệm hình sự đối với ông Lý H.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại khoản 1

Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có cha ruột được Nhà nước tặng "Huân chương kháng chiến" (Hạng nhì) và có mẹ ruột được hưởng chính sách như thương binh (thương tật hạng 35%). Ngoài ra, hiện nay bản thân bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo (HIV). Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: trong giai đoạn điều tra, người bị hại Phạm Phú K đã nhận lại đủ số tài sản bị chiếm đoạt, nên không có yêu cầu bị cáo Hồ Quốc G phải bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra để xem xét.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) cây kéo, làm bằng kim loại màu trắng, chiều dài 14cm (trong đó, phần lưỡi kéo bằng kim loại, chiều dài 8,5cm; phần cán kéo có ốp nhựa màu đen, chiều dài 5,5cm).

Xét thấy, vật chứng nêu trên là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo Hồ Quốc G là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** *Tuyên bố:*bị cáo **Hồ Quốc G**, phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 299; Điều 333 và Điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Quốc G** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2019.

2. *Về vật chứng của vụ án*: Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cây kéo, làm bằng kim loại màu trắng, chiều dài 14cm (trong đó, phần lưỡi kéo bằng kim loại, chiều dài 8,5cm; phần cán kéo có ốp nhựa màu đen, chiều dài 5,5cm).

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Hồ Quốc G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi và N vụ liên quan vắng mặt, thì được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh ST xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theoĐiều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ST;
- VKSND tỉnh ST;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, BH, NCLQ;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CT;
- Sở Tư pháp tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nhẫn